

## BẢNG 6

## BẢNG GIÁ ĐẤT Ở QUẬN GÒ VẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
1	AN HỘI	TRỌN ĐƯỜNG		5.200
2	AN NHƠN	TRỌN ĐƯỜNG		8.000
3	NGUYỄN VĂN KHỐI	PHẠM VĂN CHIÊU	LÊ VĂN THỌ	9.200
		LÊ VĂN THỌ	ĐƯỜNG SỐ 8	9.200
4	DƯƠNG QUANG HÀM	TRỌN ĐƯỜNG		8.400
5	HẠNH THÔNG	TRỌN ĐƯỜNG		11.000
6	HOÀNG HOA THẠM	TRỌN ĐƯỜNG		9.900
7	HOÀNG MINH GIÁM	GIÁP RANH QUẬN PHÚ NHUẬN	NGUYỄN KIỆM	18.800
8	HUỖNH KHƯƠNG AN	TRỌN ĐƯỜNG		10.200
9	HUỖNH VĂN NGHỆ	TRỌN ĐƯỜNG		5.200
10	LÊ ĐỨC THỌ	PHAN VĂN TRỊ	NGUYỄN OANH	11.900
		NGUYỄN OANH	THỐNG NHẤT	11.300
		THỐNG NHẤT	CẦU TRƯỜNG ĐÀI	8.000
11	LÊ HOÀNG PHẢI	TRỌN ĐƯỜNG		9.600
12	LÊ LAI	TRỌN ĐƯỜNG		10.400
13	LÊ LỢI	NGUYỄN VĂN NGHI	LÊ LAI	11.500
		LÊ LAI	PHẠM VĂN ĐÔNG	10.700
14	LÊ QUANG ĐỊNH	CẦU HANG	GIÁP RANH QUẬN BÌNH THẠNH	15.200
15	LÊ THỊ HỒNG	TRỌN ĐƯỜNG		10.200
16	LÊ VĂN THỌ	QUANG TRUNG	PHẠM VĂN CHIÊU	9.700
		PHẠM VĂN CHIÊU	LÊ ĐỨC THỌ	9.500
17	LƯƠNG NGỌC QUYÊN	TRỌN ĐƯỜNG		5.200
18	LÝ THƯỜNG KIỆT	TRỌN ĐƯỜNG		9.900
19	NGUYỄN BÌNH KHIÊM	LÊ QUANG ĐỊNH	PHẠM VĂN ĐÔNG	8.000
20	NGUYỄN DU	TRỌN ĐƯỜNG		10.400
21	NGUYỄN HỒNG	LÊ QUANG ĐỊNH	GIÁP RANH QUẬN BÌNH THẠNH	11.000
22	NGUYỄN KIỆM	TRỌN ĐƯỜNG		18.800
23	NGUYỄN OANH	NGÃ SÁU	PHAN VĂN TRỊ	19.200
		PHAN VĂN TRỊ	LÊ ĐỨC THỌ	16.800
		LÊ ĐỨC THỌ	CẦU AN LỘC	14.400
24	NGUYỄN THÁI SƠN	GIÁP RANH QUẬN TÂN BÌNH	NGUYỄN KIỆM	16.800
		NGUYỄN KIỆM	PHẠM NGŨ LÃO	18.000
		PHẠM NGŨ LÃO	PHAN VĂN TRỊ	20.000
		PHAN VĂN TRỊ	DƯƠNG QUANG HÀM	11.800
		DƯƠNG QUANG HÀM	CUỐI ĐƯỜNG	11.800
25	NGUYỄN THUẬN HIỀN	TRỌN ĐƯỜNG		12.000
26	NGUYỄN TUẤN	TRỌN ĐƯỜNG		9.200
27	NGUYỄN VĂN BẢO	TRỌN ĐƯỜNG		11.500
28	NGUYỄN VĂN CÔNG	TRỌN ĐƯỜNG		10.700

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
29	NGUYỄN VĂN DUNG	TRỌN ĐƯỜNG		8.000
30	NGUYỄN VĂN LƯỢNG	THÔNG NHẤT	NGUYỄN OANH	15.400
		NGUYỄN OANH	CÔNG VIÊN VĂN HÓA	15.400
31	NGUYỄN VĂN NGHI	TRỌN ĐƯỜNG		16.800
32	PHẠM HUY THÔNG	PHAN VĂN TRỊ	ĐƯỜNG QUẢNG HÀM	12.000
33	PHẠM NGŨ LÃO	TRỌN ĐƯỜNG		13.000
34	PHẠM VĂN CHIÊU	QUANG TRUNG	LÊ VĂN THỌ	8.400
		LÊ VĂN THỌ	CUỐI ĐƯỜNG	8.400
35	PHẠM VĂN BẠCH	TRỌN ĐƯỜNG		8.800
36	PHAN HUY ÍCH	TRỌN ĐƯỜNG		10.200
37	PHAN VĂN TRỊ	PHẠM VĂN ĐÔNG	NGUYỄN THÁI SƠN	18.000
		NGUYỄN THÁI SƠN	NGUYỄN OANH	15.800
		NGUYỄN OANH	THÔNG NHẤT	13.000
38	QUANG TRUNG	NGÃ SÁU GỖ VẤP	LÊ VĂN THỌ	19.400
		LÊ VĂN THỌ	TÂN SƠN	15.600
		TÂN SƠN	CHỢ CẦU	13.200
39	TÂN SƠN	QUANG TRUNG	GIÁP RANH QUẬN TÂN BÌNH	8.800
40	THÍCH BỬU ĐĂNG	TRỌN ĐƯỜNG		8.400
41	THIỆN HỘ ĐƯỜNG	TRỌN ĐƯỜNG		8.400
42	THÔNG NHẤT	NGUYỄN VĂN LƯỢNG	LÊ ĐỨC THỌ	11.000
		LÊ ĐỨC THỌ	CẦU BẾN PHÂN	9.600
		SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT	NGUYỄN VĂN LƯỢNG	10.000
43	THÔNG TÂY HỘI	TRỌN ĐƯỜNG		6.400
44	TRẦN BÀ GIAO	CHUNG CƯ HÀ KIỀU	NGUYỄN THÁI SƠN	5.200
45	TRẦN BÌNH TRỌNG	TRỌN ĐƯỜNG		9.600
46	TRẦN PHÚ CƯỜNG	TRỌN ĐƯỜNG		10.200
47	TRẦN QUỐC TUẤN	TRỌN ĐƯỜNG		9.600
48	TRẦN THỊ NGHI	TRỌN ĐƯỜNG		11.800
49	TRUNG NỮ VƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		10.400
50	TRƯƠNG ĐĂNG QUẾ	TRỌN ĐƯỜNG		6.600
51	TRƯƠNG MINH KÝ	TRỌN ĐƯỜNG		6.600
52	TÚ MỠ	TRỌN ĐƯỜNG		8.400
53	BÙI QUANG LÀ	PHAN VĂN BẠCH	PHAN HUY ÍCH	6.200
54	ĐỖ THỨC TỊNH	QUANG TRUNG	ĐƯỜNG SỐ 17	7.200
55	NGUYỄN DUY CUNG	ĐƯỜNG SỐ 19	PHAN HUY ÍCH	6.200
56	NGUYỄN TƯ GIÂN	ĐƯỜNG SỐ 34	PHAN HUY ÍCH	6.200
57	PHẠM VĂN ĐÔNG			16.800
58	TÔ NGỌC VÂN			6.000

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ